

CẢI CÁCH KẾ TOÁN KHU VỰC CÔNG Ở VIỆT NAM THEO HƯỚNG NÂNG CAO TÍNH HỮU ÍCH CỦA THÔNG TIN KẾ TOÁN

LƯƠNG THỊ YẾN

Khoa Kế toán Kiểm toán

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Faculty of Accounting and Auditing

University of Economics - Technology for Industries

Email: ltyen@uneti.edu.vn

Ngày nhận bài: 10/8/2026

Ngày sửa bài: 27/8/2026

Ngày duyệt đăng bài: 10/9/2026

Tóm tắt:

Cải cách kế toán khu vực công đang chuyển từ yêu cầu chủ yếu về kiểm soát và quyết toán ngân sách sang cung cấp thông tin có giá trị cho quản trị tài chính, trách nhiệm giải trình và ra quyết định. Việc ban hành Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp mới cùng quá trình xây dựng và hoàn thiện Chuẩn mực kế toán công Việt Nam tạo cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng thông tin kế toán khu vực công. Bài viết phân tích thực trạng, những hạn chế và đề xuất các giải pháp cải cách theo hướng lấy tính hữu ích của thông tin kế toán làm mục tiêu trung tâm.

Từ khóa: kế toán khu vực công, cải cách kế toán, thông tin kế toán, tính hữu ích, VPSAS

Public sector accounting reform in Vietnam toward enhancing the usefulness of accounting information

Abstract:

Public sector accounting reform is shifting from a primary focus on budget control and settlement toward the provision of useful information for financial management, accountability, and decision-making. The introduction of the new accounting regime for administrative and public service units, together with the development and improvement of Vietnamese Public Sector Accounting Standards, provides an important foundation for enhancing the quality of public sector accounting information. This study analyzes the current state of reform and its limitations and proposes solutions that place the usefulness of accounting information at the center of the public sector accounting reform process.

Keywords: public sector accounting, accounting reform, accounting information, information usefulness, VPSAS

1. Đặt vấn đề

Kế toán khu vực công giữ vai trò quan trọng trong việc phản ánh quá trình quản lý và sử dụng các nguồn lực công, đồng thời cung cấp cơ sở thông tin cho giám sát, kiểm tra và ra quyết định. Khác với khu vực doanh nghiệp, mục tiêu của khu vực công không đặt trọng tâm vào lợi nhuận mà hướng tới cung cấp dịch vụ công và thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội. Vì vậy, thông tin kế toán khu vực công cần phản ánh được không chỉ tình hình thu, chi và tài sản, mà còn phải hỗ trợ đánh giá mức độ quản lý nguồn lực, trách nhiệm giải trình và hiệu quả hoạt động của đơn vị công.

Yêu cầu này đặt ra vấn đề cần thay đổi cách tiếp cận đối với cái cách kế toán. Một hệ thống kế toán được xem là hiệu quả không nên chỉ tạo ra báo cáo đúng quy định mà cần tạo ra thông tin phù hợp, đáng tin cậy, kịp thời, có khả năng so sánh và phục vụ trực tiếp cho nhu cầu của người sử dụng. Đây cũng là hướng tiếp cận phù hợp với quan điểm của IPSASB khi xác định mục tiêu của báo cáo tài chính khu vực công là cung cấp thông tin hữu ích cho trách nhiệm giải trình và ra quyết định.

2. Thực trạng cải cách kế toán khu vực công theo hướng nâng cao tính hữu ích của thông tin kế toán

2.1. Những chuyển biến trong cải cách kế toán khu vực công

Một trong những thay đổi đáng chú ý của kế toán khu vực công Việt Nam là sự chuyển dịch từ hệ thống kế toán thiên về ghi chép, kiểm soát và quyết toán sang hệ thống có khả năng cung cấp thông tin toàn diện hơn về tình hình tài chính và hoạt động của đơn vị. Sự chuyển dịch này thể hiện rõ trong quá trình hoàn thiện chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và xây dựng hệ thống Chuẩn mực kế toán công Việt Nam.

Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp là một bước cải cách quan trọng. Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 và áp dụng từ năm tài chính 2025, đồng thời thay thế một số chế độ kế toán trước đây để tạo sự thống nhất trong tổ chức công tác kế toán hành chính, sự nghiệp. Nội dung của Thông tư bao quát chứng từ, tài khoản, sổ kế toán, báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động và báo cáo tài chính.

Điểm đáng chú ý là báo cáo tài chính trong chế độ mới được nhìn nhận như một hệ thống thông tin kinh tế, tài chính của đơn vị, phản ánh các hoạt động kinh tế, tài chính phát sinh trong kỳ. Báo cáo tài chính được sử dụng để cung cấp thông tin về tình hình tài chính, kết quả hoạt động và các luồng tiền cho lãnh đạo đơn vị, cơ quan có thẩm quyền và các đối tượng liên quan phục vụ việc xem xét, đưa ra quyết định. Quy định này cho thấy vai trò của báo cáo tài chính đã được mở rộng từ chức năng phục vụ kiểm tra, quyết toán sang chức năng hỗ trợ quản trị và ra quyết định.

Yêu cầu về chất lượng thông tin cũng được thể hiện rõ trong Thông tư số 24/2024/TT-BTC. Báo cáo tài chính phải phản ánh trung thực, khách quan nội dung và giá trị các chỉ tiêu; được trình bày theo cấu trúc chặt chẽ, có hệ thống về tình hình tài chính, kết quả hoạt động và luồng tiền; đồng thời phải thuyết minh đầy đủ các thông tin liên quan. Thông tin trên báo cáo phải bao quát các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh trong phạm vi đơn vị kế toán.

Những yêu cầu này có ý nghĩa quan trọng đối với tính hữu ích của thông tin. Khi thông tin được trình bày có hệ thống và đầy đủ hơn, người sử dụng có điều kiện đánh giá tốt hơn tình hình tài chính và hoạt động của đơn vị. Đặc biệt, việc tăng cường thuyết minh giúp người sử dụng hiểu được bản chất của các con số thay vì chỉ tiếp nhận các chỉ tiêu tổng hợp.

Một hướng cải cách khác có ý nghĩa nền tảng là xây dựng Chuẩn mực kế toán công Việt Nam. Bộ Tài chính đã ban hành các chuẩn mực VPSAS trên cơ sở nghiên cứu, tham chiếu Chuẩn mực kế toán công quốc tế IPSAS, đồng thời điều chỉnh cho phù hợp với cơ chế tài chính, ngân sách và điều kiện thực tế của Việt Nam. Chẳng hạn, VPSAS số 3 về các chính sách kế toán, thay đổi ước tính kế toán và các sai sót được xây dựng dựa trên IPSAS số 3 và có điều chỉnh đối với những nội dung chưa phù hợp với cơ chế tài chính, ngân sách Việt Nam.

Việc xây dựng VPSAS có ý nghĩa lớn đối với quá trình nâng cao chất lượng thông tin kế toán. IPSASB xác định báo cáo tài chính khu vực công cần đáp ứng nhu cầu của các đối tượng cung cấp nguồn lực và những người thụ hưởng dịch vụ công, phục vụ đồng thời trách nhiệm giải trình và ra quyết định. Khung khái niệm của IPSASB cũng nhấn mạnh chất lượng thông tin và sự phù hợp của thông tin với đặc điểm riêng của khu vực công.

Tại Việt Nam, quá trình tiếp cận chuẩn mực quốc tế hiện tiếp tục được củng cố. Năm 2026, Bộ Tài chính phối hợp với Ngân hàng Thế giới và Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ tổ chức đào tạo về Chuẩn mực kế toán công quốc tế cho cán bộ quản lý, Kho bạc Nhà nước, giảng viên và các chuyên gia trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Hoạt động này nhằm nâng cao năng lực xây dựng, hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kế toán công và hỗ trợ nâng cao chất lượng quản trị tài chính công, tính minh bạch và mức độ tiệm cận thông lệ quốc tế.

Đáng chú ý, Bộ Tài chính cũng đã đưa nhiệm vụ nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến việc áp dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế tại các đơn vị công ở Việt Nam vào danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2025. Điều này cho thấy quá trình cải cách kế toán công đang được tiếp cận theo hướng nghiên cứu sâu hơn về điều kiện áp dụng, thay vì chỉ tập trung vào việc ban hành quy định.

Những chuyển biến trên tạo nền tảng để thông tin kế toán khu vực công có thể được sử dụng cho nhiều mục tiêu hơn. Thông tin kế toán có thể hỗ trợ cơ quan quản lý đánh giá tài sản, nguồn lực, nghĩa vụ tài chính và kết quả hoạt động; hỗ trợ đơn vị công lập xây dựng kế hoạch tài chính; đồng thời tạo cơ sở cho kiểm toán, giám sát và trách nhiệm giải trình.

2.2. Một số hạn chế làm giảm tính hữu ích của thông tin kế toán khu vực công

Mặc dù khung pháp lý đã có những bước tiến đáng kể, tính hữu ích của thông tin kế toán khu vực công vẫn chưa được phát huy đầy đủ. Hạn chế đầu tiên nằm ở khoảng cách giữa thông tin được lập để đáp ứng yêu cầu pháp lý và thông tin thực sự cần thiết cho quản trị. Khi hệ thống báo cáo được thiết kế chủ yếu xoay quanh yêu cầu tuân thủ, người sử dụng có thể nhận được nhiều số liệu nhưng vẫn khó trả lời những câu hỏi quản trị quan trọng như nguồn lực đang được sử dụng ở đâu, chi phí của từng hoạt động là bao nhiêu, tài sản công đang tạo ra giá trị như thế nào hoặc nguồn lực được phân bổ có phù hợp với kết quả đầu ra hay không.

Một vấn đề khác là thông tin kế toán ở nhiều đơn vị vẫn có xu hướng phân tán theo từng hệ thống quản lý. Dữ liệu kế toán có quan hệ chặt chẽ với dữ liệu ngân sách, kho bạc, tài sản công, đầu tư công, mua sắm và nhân sự. Nếu các hệ thống này không được kết nối, người quản lý khó có thể hình thành bức tranh đầy đủ về nguồn lực và hiệu quả hoạt động của đơn vị. Cải cách kế toán vì thế không thể chỉ dừng ở thay đổi tài khoản hoặc biểu mẫu báo cáo mà cần gắn với cải cách dữ liệu và hạ tầng thông tin tài chính công.

Tính kịp thời cũng là một vấn đề cần được quan tâm. Thông tin chỉ thực sự hữu ích cho quản trị khi được cung cấp vào thời điểm người quản lý cần ra quyết định. Nếu dữ liệu được tổng hợp chậm, chủ yếu phục vụ báo cáo cuối kỳ, khả năng hỗ trợ điều hành sẽ giảm. Yêu cầu này càng rõ trong bối cảnh quản lý tài chính công đang chuyển sang môi trường số, nơi dữ liệu có khả năng được cập nhật và phân tích thường xuyên hơn.

Một khoảng trống khác liên quan đến thông tin phi tài chính. Hoạt động của khu vực công không thể được đánh giá đầy đủ chỉ thông qua số tiền đã thu, đã chi hoặc giá trị tài sản. Người sử dụng thông tin còn cần biết nguồn lực đó tạo ra dịch vụ công gì, mức độ hoàn thành nhiệm vụ ra sao và kết quả có tương xứng với nguồn lực sử dụng hay không. Do đó, thông tin kế toán cần có khả năng kết nối với các chỉ tiêu về đầu ra, kết quả và chất lượng dịch vụ công.

Việc chuyển sang cách tiếp cận dựa trên thông tin hữu ích cũng đặt ra yêu cầu về năng lực của đội ngũ kế toán. Chuẩn mực và chế độ kế toán càng phát triển thì yêu cầu đối với người làm kế toán càng cao. Kế toán viên không chỉ cần hiểu quy định ghi nhận và trình bày mà còn phải có khả năng phân tích bản chất giao dịch, đánh giá thông tin, sử dụng hệ thống số và giải thích các chỉ tiêu tài chính cho người quản lý.

Bên cạnh đó, quá trình áp dụng VPSAS cần được thực hiện có lộ trình. Bộ Tài chính xác định các chuẩn mực kế toán công Việt Nam được nghiên cứu trên cơ sở IPSAS nhưng có điều chỉnh để phù hợp với điều kiện Việt Nam. Cách tiếp cận này là cần thiết bởi sự khác biệt về cơ chế ngân sách, quản lý tài sản công, mô hình tổ chức và trình độ quản trị giữa Việt Nam với các quốc gia khác.

Từ góc độ người sử dụng, vấn đề quan trọng nhất không phải là mức độ tương đồng hình thức giữa hệ thống Việt Nam và IPSAS mà là khả năng tạo ra thông tin có chất lượng. IPSASB nhấn mạnh, mục tiêu của báo cáo tài chính khu vực công là cung cấp thông tin hữu ích cho trách nhiệm giải trình và ra quyết định. Vì vậy, việc áp dụng chuẩn mực quốc tế cần được đánh giá dựa trên khả năng cải thiện chất lượng thông tin và hiệu quả quản trị, thay vì chỉ dựa vào mức độ hài hòa về kỹ thuật.

3. Giải pháp cải cách kế toán khu vực công theo hướng nâng cao tính hữu ích của thông tin

Thứ nhất, cần lấy nhu cầu thông tin của người sử dụng làm cơ sở thiết kế hệ thống báo cáo. Bên cạnh báo cáo phục vụ quyết toán, cần phát triển các thông tin hỗ trợ quản trị tài sản, chi phí, nghĩa vụ tài chính, kết quả hoạt động và hiệu quả sử dụng nguồn lực. Cách tiếp cận này phù hợp với mục tiêu của báo cáo tài chính khu vực công theo IPSASB là phục vụ trách nhiệm giải trình và ra quyết định.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện và triển khai VPSAS theo lộ trình phù hợp với Việt Nam. Việc tiếp cận IPSAS cần gắn với đánh giá tác động đối với đơn vị công, khả năng cung cấp dữ liệu, trình độ nhân lực và cơ chế tài chính hiện hành. Các quy định mới cần được thiết kế theo hướng tăng khả năng phản ánh bản chất kinh tế của giao dịch, nâng cao chất lượng thuyết minh và khả năng so sánh thông tin.

Thứ ba, xây dựng hệ thống dữ liệu kế toán công có tính liên thông. Dữ liệu kế toán cần được kết nối với dữ liệu ngân sách, kho bạc, tài sản công, đầu tư công và các hệ thống quản lý liên quan. Mục tiêu không chỉ là giảm nhập liệu trùng lặp mà quan trọng hơn là tạo ra một nguồn dữ liệu thống nhất để phân tích và ra quyết định.

Thứ tư, bổ sung thông tin phi tài chính và thông tin về kết quả hoạt động. Đối với đơn vị công, số tiền chi tiêu chưa phản ánh đầy đủ giá trị tạo ra. Báo cáo cần từng bước kết nối nguồn lực với đầu ra, kết quả và chất lượng dịch vụ công để người sử dụng có thể đánh giá hiệu quả sử dụng ngân sách.

Thứ năm, nâng cao năng lực của đội ngũ kế toán công. Đào tạo cần chuyển từ việc chủ yếu truyền đạt quy định sang phát triển năng lực phân tích, lập báo cáo, sử dụng dữ liệu số, hiểu chuẩn mực quốc tế và giải thích thông tin tài chính. Hoạt động đào tạo IPSAS được Bộ Tài chính phối hợp với World Bank và SECO triển khai trong năm 2026 là một hướng đi đáng chú ý trong việc tăng cường năng lực chuyên môn phục vụ cải cách.

Thứ sáu, cần xây dựng cơ chế đánh giá chất lượng thông tin kế toán dựa trên mức độ sử dụng thực tế. Một hệ thống báo cáo chỉ thực sự hiệu quả khi thông tin được sử dụng trong lập kế hoạch, phân bổ nguồn lực, kiểm soát, giám sát và đánh giá chính sách. Do đó, tính hữu ích cần trở thành tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả của cải cách kế toán khu vực công trong giai đoạn tới ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Tài chính (2024). Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

Bộ Tài chính (2024). Chuẩn mực kế toán công Việt Nam số 03: Các chính sách kế toán, thay đổi ước tính kế toán và các sai sót.

Bộ Tài chính (2026). Nâng cao năng lực xây dựng chuẩn mực kế toán công theo chuẩn quốc tế, <https://mof.gov.vn/tin-tuc-tai-chinh/hoat-dong-nganh-tai-chinh/nang-cao-nang-luc-xay-dung-chuan-muc-ke-toan-cong-theo-chuan-quoc-te>.

International Public Sector Accounting Standards Board (2023). The Conceptual Framework for General Purpose Financial Reporting by Public Sector Entities, <https://www.ipsasb.org/publications/conceptual-framework-general-purpose-financial-reporting-public-sector-entities-2023>.